

KINH NGHIỆM PHÁT TRIỂN DU LỊCH ĐỊA CHẤT TẠI CÔNG VIÊN ĐỊA CHẤT TRUNG QUỐC

NGUYỄN THỊ HẰNG

Tóm tắt: Trung Quốc là một trong những quốc gia trên thế giới chú trọng việc thiết lập và duy trì công viên địa chất. Công viên địa chất tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển du lịch địa chất và hỗ trợ địa phương phát triển bền vững. Bài viết khái quát về hệ thống các công viên địa chất ở Trung Quốc và kinh nghiệm phát triển du lịch địa chất tại một số công viên địa chất điển hình ở Trung Quốc. Từ đó, bài viết gợi mở một số kinh nghiệm về phát triển du lịch địa chất tại công viên địa chất trong một số lĩnh vực như: phân vùng bảo vệ trong công viên địa chất, ứng dụng khoa học công nghệ, tăng cường sự tham gia của các chủ thể...

Từ khóa: du lịch địa chất, công viên địa chất, Trung Quốc

EXPERIENCE IN DEVELOPING GEOTOURISM IN CHINA GEOPARKS

Abstract: China is one of the countries in the world that focuses on establishing and maintaining geoparks. Geoparks facilitate the development of geotourism and jointly support local sustainable development. This article outlines the system of geoparks and experiences in developing geotourism in some typical geoparks in China. Thereby, this article draws some lessons on developing geotourism in geoparks in some areas such as: zoning protection in geoparks, applying science and technology, enhancing the participation of stakeholders...

Keywords: Geotourism, geopark, China

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Du lịch địa chất là một khái niệm tương đối mới được Hiệp hội du lịch Mỹ và tạp chí Du lịch địa lý quốc gia công bố rộng rãi lần đầu tiên vào năm 2002. Newsome & Dowling (2010) đã đưa ra định nghĩa du lịch địa chất, đó là một hình thức du lịch đến một khu vực tự nhiên, tập trung đặc biệt vào cảnh quan và địa chất. Nó thúc đẩy du lịch tại các điểm đến địa chất và bảo tồn đa dạng địa học cũng như sự hiểu biết về khoa học Trái Đất thông qua việc đánh giá và học hỏi [10]. Dowling (2013) đã mở rộng khái niệm “Du lịch địa chất là một hình thức du lịch mới dựa trên môi trường địa chất, tập trung vào địa chất và cảnh quan của một khu vực làm cơ sở thúc đẩy phát triển du lịch bền vững” [6]. Nhìn chung, du lịch địa chất tập trung chủ yếu vào việc trải nghiệm,

khám phá sự đặc biệt về địa chất, địa hình, địa mạo của Trái Đất theo hướng thúc đẩy sự hiểu biết, thích ứng và bảo tồn các giá trị môi trường tự nhiên và văn hóa, đồng thời mang lại nguồn lợi cho nền kinh tế địa phương. Du lịch địa chất không chỉ mang lại lợi ích kinh tế mà còn là một xu thế toàn cầu về bảo tồn và khai thác, sử dụng hợp lý các di sản địa chất như một dạng tài nguyên quý hiếm và không thể tái tạo được [11].

Ở Trung Quốc, du lịch địa chất được coi là du lịch khoa học Trái Đất, sử dụng các nguyên tắc và phương pháp của địa chất và du lịch để nghiên cứu các tài nguyên du lịch được tạo bởi quá trình địa chất và khám phá các cảnh quan địa chất có giá trị về khoa học, thẩm mỹ. Đồng thời với sự phát triển mạnh mẽ của các công viên địa chất (CVĐC) ở Trung Quốc, du lịch địa chất

được coi là một lĩnh vực nghiên cứu mới trong thế kỉ 21. CVĐC được thiết lập để bảo tồn các di sản địa chất (DSĐC), đóng góp vai trò quan trọng trong sự phát triển của du lịch địa chất (DLĐC). Phát triển DLĐC tại Trung Quốc đã đem lại các kết quả tích cực cho kinh tế địa phương, lợi ích cho cộng đồng và giáo dục, định hướng hành vi bảo vệ, giữ gìn di sản địa chất. Vì vậy, việc phân tích các kinh nghiệm của CVĐC điển hình ở Trung Quốc về phát triển DLĐC là bài học cho các quốc gia trên thế giới trong đó có Việt Nam. Trong bài viết này, các vấn đề được tập trung thảo luận bao gồm: nâng cao tính giáo dục trong phát triển DLĐC, sự tham gia của các bên liên quan; đánh giá sức chịu tải tại điểm đến, chú trọng công tác bảo tồn di sản, bảo vệ môi trường tại các CVĐC ở Trung Quốc.

2. CƠ SỞ DỮ LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Cơ sở dữ liệu: Nguồn dữ liệu được lựa chọn từ một số công trình nghiên cứu, bài báo, sách và các tài liệu của tổ chức quốc tế có liên quan đến DLĐC, CVĐC ở Trung Quốc.

Phương pháp nghiên cứu: Bài viết sử dụng phương pháp thu thập, tổng hợp và phân tích các tài liệu có liên quan tới hệ thống CVĐC ở Trung Quốc, so sánh từ kinh nghiệm phát triển DLĐC tại một số CVĐC điển hình của Trung Quốc, từ đó rút ra bài học cho Việt Nam.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Khái quát về hệ thống công viên địa chất tại Trung Quốc

* Sự phát triển của hệ thống công viên địa chất

Trung Quốc với lãnh thổ rộng lớn, nằm ở rìa đông nam của mảng Á – Âu, tiếp giáp với mảng Thái Bình Dương và mảng Ấn Độ với nhiều cảnh quan địa chất độc đáo, núi non, sông ngòi và nền văn hóa lâu đời. Chính sự nâng lên, mở rộng của các vết nứt trong hệ thống đứt gãy

trong quá trình lịch sử địa chất lâu dài đã tạo ra sự đa dạng về địa hình. Các đặc điểm địa chất đa dạng và các dạng địa mạo đặc biệt được coi là lợi thế để CVĐC được hình thành và trở thành điểm đến hấp dẫn cho du khách [13].

Tùy vào các đặc điểm tài nguyên di sản địa chất đặc trưng cho từng thời kì kiến tạo (đặc điểm địa mạo và cảnh quan đa dạng bao gồm karst, băng hà, sông, núi lửa...), mà CVĐC được hình thành với những đặc trưng riêng đã thu hút các nhà nghiên cứu cũng như khách du lịch từ khắp nơi trên thế giới. Cụ thể [14]: CVĐC quốc gia Rừng Đá với nhiều cảnh quan karst khác nhau, địa hình là các khối đá cao 20 - 50 m thẳng đứng trông giống những cột trụ, thanh kiếm, chùa tháp, hình người... tạo thành một khu rừng đá đặc sắc; CVĐC quốc gia Trương Gia Giới đặc trưng bởi đá sa thạch với nhiều hình dạng như đồi, tường, trụ, cổng, cầu tự nhiên; CVĐC núi lửa Wudalianchi đặc trưng bởi 14 ngọn núi lửa với các dòng dung nham có hình dạng khác nhau và các suối khoáng...; CVĐC quốc gia núi Longhushan là cảnh quan Danxia điển hình với các sông hồ, đá sa thạch, đá núi lửa, hang tổ ong, hang thẳng đứng, sườn núi; CVĐC khủng long Zigong với nhiều hóa thạch khủng long, hóa thạch các động vật có xương sống.

Năm 2001, Trung Quốc có 11 CVĐC quốc gia và chưa có CVĐC toàn cầu. Từ năm 2003, các công viên địa chất của Trung Quốc bắt đầu nộp hồ sơ đề nghị công nhận công viên địa chất toàn cầu. Tính đến năm 2023, sự mở rộng của hệ thống công viên địa chất quốc gia và công viên địa chất toàn cầu của Trung Quốc đã gia tăng nhanh chóng với 289 CVĐC quốc gia và 41 CVĐC toàn cầu, chiếm 25,5% số CVĐC toàn cầu trên thế giới [15].

* Khung pháp lý và cơ quan quản lý

Ngay từ những năm 1950, Trung Quốc đã có những nhận thức về bảo tồn di sản địa chất

(DSDC). Năm 1985, khu bảo tồn thiên nhiên địa chất quốc gia đầu tiên được thành lập. Đến năm 1987, Bộ Địa chất và Tài nguyên khoáng sản Trung Quốc ban hành thông tư về thành lập khu bảo tồn thiên nhiên địa chất, trong đó công viên địa chất là một phần của các khu bảo tồn này. Đây cũng là lần đầu tiên, việc bảo tồn các điểm địa chất được đề xuất dưới hình thức các quy định cấp Bộ [5]. Sau đó, các quy định về khu bảo tồn thiên nhiên; quy định về bảo vệ và quản lý các điểm địa chất được ban hành nhằm đưa ra các nguyên tắc bảo tồn, xác định các tiêu chí đánh giá, hệ thống phân loại cho các cấp khu bảo tồn để bảo vệ.

Năm 1999, khi các chương trình CVĐC toàn cầu của UNESCO được phát động, Trung Quốc bắt đầu phát triển CVĐC quốc gia. Sau đó một năm, Bộ Đất đai và Tài nguyên Trung Quốc đã phê duyệt “Thông tư về tổ chức lãnh đạo và biên chế cho các công viên địa chất quốc gia” và “Thông tư về đề cử công viên địa chất quốc gia”. Đồng thời Ủy ban đánh giá CVĐC quốc gia được thành lập để soạn thảo các tiêu chuẩn đánh giá chi tiết và quy trình ứng dụng cho các CVĐC. Việc thành lập Mạng lưới CVĐC Trung Quốc và Mạng lưới CVĐC toàn cầu có thể được coi là những bước đi tích cực hướng tới việc bảo tồn và quảng bá các địa điểm địa chất như một điểm đến du lịch. Các công viên địa chất của Trung Quốc được thành lập thông qua quy trình từ trên xuống và có cơ cấu hành chính nhiều cấp. Chính phủ có vai trò quan trọng trong việc ra quyết định và quản lý các CVĐC. Đây cũng là điểm khác biệt của CVĐC Trung Quốc với bất kì CVĐC nào khác trên thế giới.

Các CVĐC là tài sản thuộc sở hữu nhà nước. Mặc dù các luật, quy định cụ thể về CVĐC chưa được ban hành nhưng các CVĐC của Trung Quốc đều phải tuân thủ theo các luật, quy định khác của Hội đồng nhà nước, bao gồm: Quy

định về khu danh lam thắng cảnh và lịch sử được sửa đổi năm 2016; Quy định về bảo vệ di sản địa chất năm 1995; Quy định về khu bảo tồn thiên nhiên sửa đổi năm 2017; Quy định về bảo vệ hóa thạch năm 2010; Luật Lâm nghiệp sửa đổi năm 2009; Luật Bảo vệ môi trường sửa đổi năm 2014; Luật Tài nguyên khoáng sản sửa đổi năm 2009. Trong đó, hai cơ quan của Hội đồng nhà nước là Cục Bảo vệ môi trường có trách nhiệm hỗ trợ và Cục Địa chất và Tài nguyên khoáng sản có trách nhiệm giám sát việc bảo vệ các điểm DSDC trong toàn quốc [13].

Cơ quan quản lý CVĐC ở Trung Quốc gồm có 3 loại: cơ quan quản lý độc lập, cơ quan quản lý chung (đều thuộc sự lãnh đạo của chính quyền địa phương) và tổ chức quản lý trực thuộc một cơ quan chính phủ. Do các CVĐC của Trung Quốc thường bao gồm nhiều khu vực rộng lớn và trùng lặp với các khu bảo tồn khác hoặc có điểm đến du lịch thương hiệu quốc gia, do vậy việc một cơ quan quản lý chung sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc lập kế hoạch, bảo tồn và quản lý khu vực [13].

*** Sự tham gia của các chủ thể**

Các CVĐC ở Trung Quốc được khai thác và bảo tồn bởi các doanh nghiệp nhà nước hoặc tư nhân và đều chịu sự quản lý của chính quyền địa phương/chính phủ. Các doanh nghiệp nhà nước quản lý tất cả các nguồn tài nguyên trong CVĐC theo cách tiếp cận định hướng thị trường và phải chịu trách nhiệm bảo tồn địa chất. Nguồn thu từ bán vé do Ủy ban hành chính của Chính phủ quản lý, các thu nhập từ hoạt động kinh doanh khác do doanh nghiệp sở hữu hoặc ban quản trị và doanh nghiệp có thể chia sẻ từ doanh thu bán vé [1].

Ngược lại với hình thức này, doanh nghiệp tư nhân được Chính phủ ủy quyền điều hành, chịu trách nhiệm quản lý tất cả các hoạt động kinh doanh du lịch bao gồm cả quản lý vé và doanh

ng nghiệp sẽ phải trả phí cho ban quản lý theo thỏa thuận trước đó.

Các CVĐC Trung Quốc tiếp cận theo cách quản lý từ trên xuống, hầu hết do cơ quan chính phủ quản lý. Người dân chủ yếu tham gia trong lĩnh vực phát triển du lịch tại CVĐC thông qua bán các sản phẩm dịch vụ: đồ lưu niệm, thực

phẩm, nhà hàng, cơ sở lưu trú... để tạo việc làm, tăng thu nhập [13].

*** Phân vùng mức độ bảo vệ công viên địa chất**

Các CVĐC ở Trung Quốc được bảo vệ theo các mức độ nghiêm ngặt. Hệ thống phân vùng bảo vệ của các CVĐC khá rõ ràng, được chia thành 3 mức độ (Bảng 1).

Bảng 1. Hệ thống phân vùng bảo vệ ba tầng của các công viên địa chất ở Trung Quốc

Mức độ bảo vệ	Tính dễ bị tổn thương	Mức độ an toàn	Tính tự nhiên	Năng lực
Khu vực bảo vệ lõi	Cao	Thấp	Cao	Thấp
Khu bảo tồn đặc biệt	Trung bình	Trung bình	Trung bình	Trung bình
Khu bảo tồn tổng hợp	Thấp	Cao	Trung bình	Cao

Nguồn: Xu, K.; Wu, W (2022)[13]

Khu vực lõi chủ yếu để bảo tồn, không phục vụ cho mục đích phát triển cơ sở hạ tầng, mọi hoạt động ở khu vực này đều phải có sự cho phép. Các khu bảo tồn đặc biệt có ý nghĩa khoa học được phép nghiên cứu khoa học, hoạt động giáo dục và hoạt động DLĐC. Đối với khu vực tổng hợp là nơi có sức chịu tải cao và có thể phục vụ cho mục đích du lịch, giải trí.

3.2. Kinh nghiệm phát triển du lịch địa chất ở công viên địa chất Trung Quốc

(1) *Chủ trọng công tác bảo tồn di sản, bảo vệ môi trường trong phát triển du lịch địa chất:* Để quản lý DLĐC bền vững thì mối quan hệ giữa địa chất, đa dạng địa học, DSĐC, bảo tồn và phát triển du lịch cần phải được cân bằng. Bảo tồn địa chất là một yếu tố quan trọng trong phát triển DLĐC. Các di sản địa chất khác nhau sẽ cần được bảo vệ và quản lý theo những cách khác nhau. Mục tiêu của bảo tồn các di sản địa chất, địa hình là duy trì tính toàn vẹn của địa hình, duy trì sự đóng góp của địa hình và các quá trình địa mạo tích cực vào cảnh quan và khôi phục/khuyến khích các tài nguyên tự nhiên.

Tại một số CVĐC ở Trung Quốc, các DSĐC có thể bị ảnh hưởng bởi hoạt động của con người, tàn phá do các yếu tố tự nhiên. Tại CVĐC quốc

gia Luochuan, các cảnh quan bị tàn phá và hư hại bởi trận động đất 8 độ richter, các mỏ hoang thổ độc khác đã sụp đổ do xói mòn liên tục bởi gió, mưa, động đất. Hay tác động của việc lấy mẫu cũng đã đẩy nhanh quá trình xuống cấp của trầm tích [5]. Các nguồn tài nguyên thiên nhiên độc đáo tại các hồ trong CVĐC Arxan và áp lực ngày càng tăng từ du lịch đã tạo ra cơ hội hình thành và phát triển các vi khuẩn gây bệnh trong nước và có khả năng phát tán cao [2]. Vấn đề ô nhiễm môi trường tại các CVĐC ở Trung Quốc do arsen, cadmium đã được ghi nhận. Nguyên nhân của tình trạng ô nhiễm môi trường này không hẳn là do nội tại mà có thể từ các hoạt động nông nghiệp, công nghiệp, các hoạt động khai thác địa chất liên quan tới các di sản địa chất, ngoài ra còn từ các hoạt động du lịch và các sự cố cơ sở hạ tầng liên quan [9]. Tại khu vực Yuanmou (phía bắc tỉnh Vân Nam), rừng Yuanmou đang ở tình trạng cần cỗi với sự tàn phá nặng nề của con người và thiên nhiên, nhiều nơi đã bị di dời hoặc chôn vùi. Điều này đã tác động tiêu cực tới các di sản địa chất, suy giảm các giá trị DSĐC và khó có thể phục hồi [12].

Trước những thách thức như vậy, Trung Quốc đã tập trung, tích cực thúc đẩy bảo tồn di

sản địa chất và nâng cao nhận thức của công chúng về bảo vệ địa chất và môi trường. Đồng thời, Trung Quốc cũng áp dụng biện pháp bảo vệ kỹ thuật, kiểm tra thủ công, giám sát video và các phương tiện khác để bảo vệ các giá trị đặc trưng của di sản.

Tại CVĐC Luochuan, một số biện pháp để bảo vệ, bảo tồn các giá trị di sản địa chất đã được thực hiện ngay từ khi thành lập. Ban quản lý đã khoanh vùng 8,2 km² thuộc diện tích vườn quốc gia để bảo vệ và nghiêm cấm mọi hoạt động khai thác nông nghiệp, xây dựng trang trại của người dân trong khu vực. Bên cạnh đó, hệ thống công trình kỹ thuật được lắp đặt để bảo vệ các mỏm đá và vách đá. Các quán nước đã được xây dựng trên các đỉnh sườn dốc và vách đá dốc đứng bằng đất sét đỏ để chống xói mòn và sụp đổ. CVĐC luôn có bản đồ hướng dẫn, điểm dừng chân và các bảng chỉ dẫn, diễn giải để khách du lịch nắm được thông tin và đảm bảo an toàn. Bên cạnh việc đầu tư cơ sở hạ tầng cho phát triển du lịch, CVĐC Luochuan còn tập trung vào phát triển và quản lý bền vững các điểm tham quan trong công viên, bao gồm thiết kế và xây dựng các tính năng giải thích đặc điểm địa lý, địa chất cũng như thu hút cộng đồng địa phương cùng tham gia quản lý. Tại đây, cũng phân tách thành khu chức năng để du khách có những trải nghiệm, ngắm cảnh thiên nhiên, giao lưu văn hóa nghệ thuật với người dân địa phương, khu bảo vệ sinh thái. CVĐC cũng tập trung vào việc trồng rừng tại một số khu vực để bảo tồn địa chất, cải thiện môi trường và làm giảm sự tàn phá do xói mòn đất và bảo vệ đất đai. Bên cạnh đó, việc xây dựng bảo tàng bảo tồn các DSĐC và thúc đẩy nghiên cứu khoa học, đồng thời mang đến cho du khách và người dân địa phương hiểu cơ bản về đặc điểm địa chất của công viên, văn hóa, phong tục địa phương [5].

Tại CVĐC toàn cầu Arxan, đã xây dựng hàng rào bảo vệ và lát ván lối đi để tạo thành tuyến đường dạo; hoàn thiện các cơ sở dịch vụ cơ bản, hệ thống bình luận, trạm nghiên cứu khoa học Gaoshan nhằm giới thiệu các thông tin khoa học về các DSĐC để tránh khách du lịch làm hỏng di sản [2].

(2) *Nâng cao tính giáo dục trong phát triển du lịch địa chất*: Một trong những nguyên tắc của phát triển du lịch địa chất tại CVĐC là sự hiểu biết về di sản. Các thông tin về điểm đến, quá trình hình thành cần phải đúng, đủ, rõ ràng sẽ truyền tải toàn bộ câu chuyện và bản sắc độc đáo của CVĐC cho du khách. Việc diễn giải có ảnh hưởng mạnh mẽ đến nhận thức của du khách về điểm đến, diễn giải càng tốt thì trải nghiệm của du khách càng thú vị. Quan trọng hơn hết là việc diễn giải phải dễ hiểu, dễ tiếp thu để người tham quan có những ứng xử tốt nhất với di sản. Ngoài ra, việc diễn giải thông tin chất lượng sẽ thu hút được số lượng khách du lịch quay lại và giới thiệu nhiều hơn cho bạn bè, gia đình.

Tại CVĐC quốc gia khủng long Lufeng với hơn 30 bộ hóa thạch khủng long được trưng bày, các bộ phận khác của bộ xương khủng long được trưng bày trong tủ mang tính giáo dục cao bằng tiếng Trung và tiếng Anh. Tại đây, du khách có một lối đi bằng kính có thể quan sát từng nhóm xương được khai quật, thể hiện cách khai quật, làm sạch từ lòng đất. Việc cung cấp thông tin tại đây được thực hiện bằng hình ảnh hoặc những câu chuyện ngắn thay vì những lời giải thích [4].

CVĐC toàn cầu UNESCO Hoàng Cương cung cấp thông tin khoa học cho khách du lịch tại các Trung tâm giáo dục địa chất, bảo tàng và thông qua các tài liệu giáo dục về khám phá Trái Đất, bảo vệ môi trường và bảo vệ cảnh quan. Bằng các hình thức là văn bản, hình ảnh và sử dụng công nghệ để thuyết trình, bảng thông tin và hiệu ứng hình ảnh, âm thanh, hệ thống thông

tin về di sản địa chất luôn được diễn giải để mọi đối tượng có thể tiếp cận dễ dàng. Các thông tin giải thích về khoa học địa chất được xây dựng với 4 cấp độ, từ đơn giản (phiên bản 1) đến chuyên nghiệp (phiên bản 4) nhằm đáp ứng nhu cầu của hầu hết du khách. Các thông tin được hướng dẫn rõ ràng qua văn bản và hình ảnh minh họa trên các nền tảng khác nhau, không sử dụng những ngôn ngữ địa chất khoa học phức tạp. Bên cạnh đó, dịch vụ hướng dẫn du lịch được đánh giá cao; các sách hướng dẫn bằng tiếng Anh, tiếng Trung được xuất bản để tạo thuận lợi cho sự tương tác giữa hướng dẫn viên và du khách nước ngoài. Tại các tuyến đường mòn cũng sử dụng bảng diễn giải, tờ rơi và biển báo [8].

Tuy nhiên, việc diễn giải các đặc điểm địa chất tại một số điểm đến còn một số hạn chế. Tài liệu phiên dịch, bảng giải thích sử dụng thuật ngữ kỹ thuật, mang tính hàn lâm và chỉ bằng tiếng Trung sẽ khó khăn cho du khách nước ngoài. Ngoài ra, việc giáo dục khoa học ở nhiều điểm địa chất còn mang tính bắt buộc, trình bày đơn điệu, thiếu linh hoạt. Bên cạnh đó, các thông tin được quảng bá về địa chất, các kiến thức và các giá trị khoa học của công viên được đặt dày đặc tại một số điểm chứ không được phân bố tại các điểm, vị trí giải thích tương ứng [5].

(3) *Quản lý khách du lịch tại các điểm đến:* Các CVĐC đã thúc đẩy hoạt động kinh tế, xã hội theo hướng bền vững bằng cách thu hút ngày càng nhiều lượng khách trong nước và quốc tế. Lượng khách du lịch thường tăng mạnh vào các ngày lễ lớn như ngày quốc tế lao động, ngày lễ quốc gia. Lượng khách tập trung trong thời gian ngắn có thể vượt quá sức chứa của các CVĐC, gây áp lực lên các di sản, khiến các nguồn tài nguyên địa chất dễ bị tổn thương. Những tác động tiêu cực như vậy có thể giảm mức độ trải nghiệm của du khách, gây mất an ninh, an toàn. Do đó, đây cũng là một thách thức khi phát triển

du lịch địa chất tại các CVĐC, đòi hỏi các nhà quản lý tạo ra được sự cân bằng giữa phát triển kinh tế và bảo tồn di sản.

Trong kì nghỉ lễ tháng 5/2021, CVĐC toàn cầu Hoàng Sơn đã đón 104.997 khách du lịch. Do sức chứa du khách còn hạn chế, CVĐC phân luồng du khách để đảm bảo an toàn cũng như bảo vệ tài nguyên di sản. Để quản lý lượng khách du lịch trong mùa cao điểm, khi đạt giới hạn, hệ thống bán vé sẽ ngừng hoạt động hoặc khuyến khích du khách mua vé tham quan vào ngày hôm sau. Tùy thuộc vào điều kiện thời tiết mà công viên đưa ra ngưỡng khách du lịch, cụ thể, vào khi thời tiết tốt, số lượng khách du lịch được giới hạn ở mức 50.000 người, trong khi thời tiết khắc nghiệt thì giới hạn ở mức 35.000 người [1].

Tại CVĐC Đôn Hoàng, các nhà quản lý xác định ưu tiên bảo tồn tài nguyên văn hóa hơn là việc tiếp cận của du khách. Do giới hạn về không gian của hang động Mạc Cao, số lượng lớn khách du lịch sẽ làm xáo trộn môi trường trong hang động do ảnh hưởng bởi khí CO₂ và bụi do con người tác động. Do vậy, số lượng du khách cũng như thời gian ghé thăm của họ cũng bị hạn chế và mọi hoạt động du lịch ở đây phải dựa trên sức chịu tải môi trường. Trong khi đó, hang động là điểm hấp dẫn của công viên này và việc mua vé vào mùa cao điểm cũng khá khó khăn. Vì vậy, CVĐC toàn cầu Đôn Hoàng cũng giới hạn nghiêm ngặt lượng khách đến hang Mạc Cao ở mức dưới 6.000 người [13].

(4) *Sự tham gia của các bên liên quan:* Việc phát triển du lịch tại các CVĐC ở Trung Quốc đã thu hút được sự tham gia của nhiều trường đại học mở các khóa học về du lịch địa chất và tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp ngành này. Các sách giáo khoa về đào tạo địa lý du lịch đã được xuất bản và được hoàn thiện dần, góp phần hỗ trợ cho sự phát triển của ngành [3]. Tại CVĐC toàn cầu Hồng Kông, các hướng dẫn viên được

đào tạo bài bản, chuyên nghiệp. Các hướng dẫn viên đều có giấy chứng nhận để đảm bảo chất lượng, có tính chuyên nghiệp cao và được nhiều du khách đón nhận. Ngoài ra, công viên này còn kết nối với các đối tác trong mạng lưới CVĐC toàn cầu tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên trực tiếp giữa các trường học ở Hồng Kông với các CVĐC khác; hợp tác với nhiều tổ chức khoa học khác nhau để mở rộng hiểu biết về địa chất và văn hóa của khu vực CVĐC [7].

Người dân địa phương, doanh nghiệp đóng vai trò là nhà cung cấp các sản phẩm/dịch vụ du lịch như đại lý du lịch, hướng dẫn viên, nhà tổ chức và điều hành sự kiện, dịch vụ vận tải, quán cà phê, cơ sở lưu trú, sản xuất thực phẩm, đồ lưu niệm địa phương trong quá trình phát triển du lịch. Tại CVĐC toàn cầu Hoàng Cương, nhờ các chính sách ưu đãi của chính quyền địa phương, người dân địa phương đặc biệt những người nghèo đã tham gia phát triển du lịch địa chất. Kể từ năm 2012, có 210 trang trại, 306 khách sạn và 123 doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh đặc sản địa phương được thành lập với 80.000 người tham gia. Các đối tác chiến lược của CVĐC gồm 53 nhà nghỉ, 85 khách sạn, 173 cơ sở lưu trú nông trại và 69 cửa hàng đặc sản địa phương đã có doanh thu hằng năm hơn 200.000 nhân dân tệ/đối tác. Các sản phẩm du lịch địa phương đều sử dụng logo CVĐC và được tiêu thụ rộng rãi trên thế giới [8].

Cộng đồng địa phương còn tận dụng được lợi thế phát triển nông nghiệp để thoát nghèo, phát triển sản phẩm du lịch. Trung tâm trồng dâu tằm ở CVĐC Chu Gia Phàm với 66,7 ha trồng chè và 20 ha trồng dâu nuôi tằm, đã giúp hơn 50 hộ thoát nghèo. Trung tâm dược liệu và lá đồ trong CVĐC Shengrentang đã thúc đẩy ngành công nghiệp trồng dược liệu và thành lập các cơ sở lưu trú đạt hơn 60.000 khách du lịch mỗi năm; trung tâm du lịch nông nghiệp ở CVĐC Guifengshan với canh tác hoa trà, nho, đào đỏ...

[8]. Có thể thấy, sự tham gia tích cực của cộng đồng, trung tâm nông nghiệp tại các CVĐC đã mang lại những giá trị cho cộng đồng, địa phương và cả du khách. Phát triển du lịch địa chất và CVĐC chính là công cụ để phát triển nông thôn với sự tham gia của cộng đồng địa phương nhằm xóa đói giảm nghèo.

4. KẾT LUẬN

Với sự thành công trong triển khai hệ thống các CVĐC ở Trung Quốc, phát triển du lịch địa chất như một cách thức thúc đẩy phát triển bền vững tại các địa phương, đã mang lại việc làm, thu nhập cho cộng đồng; doanh thu cho các nhà đầu tư nhưng vẫn đảm bảo, gìn giữ các di sản dưới nhiều hình thức...

Tại Việt Nam, việc xây dựng hồ sơ cho công viên địa chất cũng đã và đang nhận được sự quan tâm của các địa phương và các tổ chức liên quan. Để phát huy được vai trò của công viên địa chất trong phát triển kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên và bảo tồn các di sản thiên nhiên nói chung, di sản địa chất nói riêng cần thiết phải có các cơ chế, chính sách khai thác và quản lý các công viên địa chất một cách hiệu quả.

Từ kinh nghiệm của Trung Quốc cho thấy, phân vùng mức độ bảo vệ trong CVĐC góp phần xác định được mục đích sử dụng của từng khu vực cho phát triển du lịch, bảo tồn di sản, xây dựng sản phẩm du lịch đặc trưng. Đồng thời sẽ có những biện pháp ngăn ngừa, bảo vệ di sản hoặc theo dõi các tác động của du lịch đối với các giá trị di sản và có thể điều chỉnh các hoạt động du lịch, chiến lược quản lý phù hợp.

Cần ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục, diễn giải các nội dung về các giá trị di sản độc đáo giúp du khách hiểu rõ hơn về công viên, quá trình phát triển của Trái Đất đồng thời khuyến khích học tập, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, bảo tồn giá trị di sản đặc trưng, tăng tính trải nghiệm cho du khách. Ngoài ra, các CVĐC cần ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý khách du lịch thông qua hệ thống bán vé tích hợp công cụ giới hạn số lượng

khách phù hợp với điều kiện thực tế tại điểm đến góp phần giảm tình trạng quá tải và gây thiệt hại cho các khu vực nhạy cảm.

Phát triển du lịch địa chất tại CVĐC cũng như phát triển bền vững CVĐC cần tăng cường hợp tác giữa các bên liên quan từ chính quyền địa phương, cộng đồng địa phương đến doanh nghiệp, nhà khoa học, cơ sở đào tạo. Theo đó, CVĐC cũng cần xây dựng và thực thi các quy định nghiêm ngặt để bảo vệ các di sản tại CVĐC, bao gồm giới hạn lượng khách du lịch, hạn chế tiếp cận và hướng dẫn về các hoạt động du lịch có trách nhiệm.

Cần đẩy mạnh sự tham gia của cộng đồng địa phương trong phát triển du lịch địa chất cũng như bảo tồn các di sản tại khu vực CVĐC. Ngoài vai trò là người cung cấp các dịch vụ phục vụ du lịch, người dân địa phương còn là kho tàng kinh nghiệm truyền thống có thể cung cấp các thông tin đến công chúng về di sản và bảo tồn di sản, phát triển du lịch. Du lịch địa chất nên tận dụng các lĩnh vực kinh tế khác đã hoặc đang hoạt động trong khu vực CVĐC để làm phong phú các sản phẩm du lịch, thu hút các hoạt động của du khách tại khu vực CVĐC.

Bài báo là sản phẩm của đề tài khoa học cấp cơ sở “Cơ sở lý luận và kinh nghiệm quốc tế về phát triển du lịch địa chất”, theo Hợp đồng số 10/HĐKH-ĐLNƯ ngày 1/3/2024.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cai, Y.; Wu, F.; Watanabe, M.; Han, J. (2021). Characteristics of geoparks in China and Japan: Similarities and differences. *Geoheritage* 2021, 13, 1–17
2. Chao J., Li J., Kong M., Shao K. & Tang X. (2024). Bacterioplankton diversity and potential health risks in volcanic lakes: A study from Arxan Geopark, China. *Environmental Pollution*, 342, 123058.
3. Chen Chang (2019). Analysis of “Geological tourism +” Mode and Realization Path Based On Innovation. IOP Conf. Series: Earth and Environmental Science 221 (2019).
4. Danek, T., Skupien, P. (2016). Geotourism Aspects of the Lufeng Dinosaur National Geopark in Yunnan Province, China. *Geo Science Engineering* 62 (1), 2016, p.51-57.
5. Dong, H., et al. (2013). *Geoconservation and geotourism in Luochuan Loess National Geopark, China*. Quaternary International.
6. Dowling (2013). Global geotourism - An emerging form of sustainable tourism. *Czech Journal of Tourism*, 2(2), 59-79, 2013.
7. Frey, M.-L. (2021). Geotourism-Examining Tools for Sustainable Development. *Geosciences* 2021, 11, 30.
8. L.H.Deng, Zou Fenghui (2021). Geotourism and geoparks for sustainable rural development and poverty alleviation: Huanggang Dabieshan UNESCO Global Geopark, China. *Australian Journal of Earth Sciences* 69(5): 1-16, 8/2021.
9. Mikailenko A.V., Yashalova N.N., Ruban D.A. (2022). Environmental pollution in geopark management: A systematic review of literacy evidence. *International Journal of Environment Research and Public Health*, 19(8), 4748.
10. Newsom D., Dowling R.K. (2010). *Geotourism: The tourism of geology and landscape*. Goodfellow Publishers Ltd., 2010
11. Trần Văn Tân và cs (2010). Tiềm năng di sản địa chất và công viên địa chất đới ven biển và hải đảo Việt Nam qua thí dụ tỉnh Quảng Ninh và Hải Phòng. *Tạp chí Địa chất*, số 320, tr.502-513.
12. X Cheng et al (2021). *Geodiversity and Geoconservation in Yuanmou Basin, Yunnan Province, China*. IOP Conf. Ser: Earth Environ.Sci.
13. Xu, K; Wu, W (2022). *Geoparks and Geotourism in China: A Sustainable Approach to Geoheritage Conservation and Local Development*. A Review, Land 2022, 11, 1493.
14. Zhao Xun, Wang Milly (2002). National geoparks initiated in China: Putting geoscience in the service of society. *Episodes*, Vol. 25, no. 1, 33-37.
15. <https://www.globalgeoparksnetwork.org/>

Thông tin tác giả:

Nguyễn Thị Hằng - Viện Địa lý nhân văn
Địa chỉ: 176 Thái Hà, Đống Đa, Hà Nội
Email: hangthinguyen95@gmail.com; Điện thoại: 0978.446.338

Nhật ký tòa soạn

Ngày nhận bài: 01/08/2024
Biên tập: 9/2024